

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CTY CP DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
Company name

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số : 02/BCQT-VDP

Tp. HCM, ngày 22 tháng 01 năm 2019.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2018)
(Year 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 184/2 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh

- Điện thoại/ Telephone: 028 38440 448 Fax: 028 38440 446 Email: ketoan@vidipha.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital : 127.829.040.000 VND

- Mã chứng khoán/ Securities code: VDP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):



Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-NQ/ĐHĐCĐ-VDP	14/04/2018	<p>- Điều 1 : Thông qua số liệu tại báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính tại ngày 31/12/2017 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam kiểm toán.</p> <p>- Điều 2 : Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị.</p> <p>- Điều 3 : Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.</p> <p>- Điều 4 : Thông qua kế hoạch tài chính năm 2018. Tổng doanh thu : 500 tỷ đồng. (Tăng 7,92% so với năm 2017) Tổng lợi nhuận trước thuế : 62 tỷ đồng. (Đạt 85,32% so với năm 2017) Nộp ngân sách Nhà nước : 25 tỷ đồng. Tổng quỹ lương : 40 tỷ đồng. Tỷ lệ cổ tức : Từ 18% đến 20%/ Vốn điều lệ Đầu tư máy móc, TSCĐ : 30 tỷ (tăng 50% so với năm 2017)</p> <p>- Điều 5 : Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018 : Đại hội nhất trí mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cho năm 2018 là 4% lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2018.</p> <p>- Điều 6 : Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2017.</p> <p>1/ Công ty TNHH Dịch vụ Tư</p>

N. O.
 ỨC P
 VI
 VHUAN

		<p>vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam AASCs.</p> <p>2/ Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TpHCM (AISC).</p> <p>3/ Công ty TNHH Kiểm toán DTL.</p> <p>4/ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.</p> <p>- Điều 7 : Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.</p> <p>Tổng doanh thu : 463,31 tỷ đồng.</p> <p>Tổng lợi nhuận trước thuế : 72,67 tỷ đồng.</p> <p>Thuế TNDN : 14,87 tỷ đồng.</p> <p>Thuế TNDN hoãn lại : (5,82) triệu đồng.</p> <p>Tổng lợi nhuận sau thuế : 57,79 tỷ đồng.</p> <p>Nộp ngân sách Nhà nước : 23,68 tỷ đồng.</p> <p>Chia cổ tức 22%/ Vốn điều lệ : 28,122 tỷ đồng. (Bằng 48,66% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>Trích quỹ Công ty : 29,669 tỷ đồng. (Bằng 51,34% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>Trong đó :</p> <p>+Quỹ đầu tư phát triển : 23,89 tỷ đồng. (Bằng 41,43% lợi nhuận sau thuế)</p> <p>+Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 5,779 tỷ đồng. (Bằng 10% lợi nhuận sau thuế)</p>
--	--	---

3004
CÔNG
CỔ PH
HÀM TR
DIP
V-TR

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ Day becoming/ no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	KIỀU HỮU	CHỦ TỊCH HĐQT	07/04/2012	6	100%	
2	NGUYỄN ĐỨC SƠN	THÀNH VIÊN HĐQT	07/04/2012	6	100%	
3	HOÀNG THẾ BẮC	THÀNH VIÊN HĐQT	07/04/2012	6	100%	
4	HOÀNG VĂN HÒA	THÀNH VIÊN HĐQT	22/04/2017	6	100%	
5	DƯƠNG MINH LIỄU	THÀNH VIÊN HĐQT	22/04/2017	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director): Có

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees: Không

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-NQ/HĐQT	23/01/2018	- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018. - Thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và Quy định thưởng, giao cho Tổng Giám đốc thực hiện. - Thông qua việc thành lập Chi nhánh Tây Nam Bộ. - Thông qua việc xúc tiến thành lập Chi nhánh miền Trung.
2	02-NQ/HĐQT	26/02/2018	- Thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông năm 2018 và chia cổ tức đợt 2 năm 2017.
3	03-NQ/HĐQT	13/04/2018	- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch

702
TỶ
IẢN
UNG
HA
HỒ C

M.S
★
HỒ C

			<p>SXKD năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018. - Thông qua báo cáo nhanh kết quả kinh doanh quý 1/2018. - Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2017. - Thông qua việc thành lập Chi nhánh Tây Nam Bộ. - Thông qua tờ trình giao chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2018 cho Tổng Giám đốc. - Thông qua tờ trình quy định thưởng cho các đơn vị hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 2018.
4	04-NQ/HĐQT	04/06/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chọn Công ty Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TpHCM để soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Vidipha.
5	05-NQ/HĐQT	18/07/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tình hình SXKD 06 tháng đầu năm 2018, phương hướng và biện pháp thực hiện kế hoạch quý 03/2018 và 6 tháng cuối năm 2018. - Thông qua Báo cáo thực hiện công tác đầu tư 06 tháng đầu năm 2018. - Thông qua chủ trương hợp tác với Công ty Rusan. - Thông qua việc thành lập Tổ hoạch định chiến lược của HĐQT. - Dự thảo sửa đổi điều lệ của Công ty : các thành viên HĐQT góp ý kiến cho hoàn chỉnh và sẽ thông qua trong kỳ họp kế tiếp.
6	06-NQ/HĐQT	04/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo sơ kết tình hình SXKD 09 tháng năm 2018, phương hướng và biện pháp thực hiện kế hoạch quý 04/2018. - HĐQT thông qua báo cáo xin chủ trương triển khai GMP thực phẩm chức năng và định hướng tổ chức hoạt động quản lý, điều hành, phân chia kết quả kinh doanh của thực phẩm chức năng. Chủ yếu là hợp tác với các đối tác để gia công độc quyền. - Thông qua tờ trình phương án đầu tư Chi nhánh Vidipha tại Cần Thơ. - Thông qua tờ trình về việc thành lập Văn phòng đại diện Vidipha tại Đà Nẵng. - Thông qua tờ trình về việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có.

			<p>-HĐQT thống nhất thông qua Tờ trình thu hồi (mua lại) 3.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP của cán bộ đại học đã nghỉ việc.</p> <p>-Thông qua Tờ trình về việc thành lập Tổ xây dựng chiến lược phát triển Công ty Vidipha.</p> <p>-Dự thảo việc sửa đổi Điều lệ của Công ty : các thành viên HĐQT góp ý kiến cho hoàn chỉnh và sẽ thông qua trong kỳ họp kế tiếp.</p>
--	--	--	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS <i>Day becoming/ no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	NGUYỄN QUANG TOÀN	Trưởng ban	26/08/2014	6	100%	
2	PHÍ NGỌC TÚ	Thành viên	22/04/2017	3	50%	
3	NGUYỄN THỊ HẬU	Thành viên	22/04/2017	3	50%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders: Có

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers: Có*

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

C.T.C.P
H.N.

0300
CÔ
CỔ
PHẨM
VIDI
TUẤN

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

Đính kèm phụ lục 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificate s hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký

doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:
In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

St t N o.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relations hip with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/H ộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No. , date of issue, place of issue	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiar ies, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transact ion</i>	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownersh ip proporti on of shares/f und certifica tes hold after the transacti on</i>	Gh i chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Đính kèm phụ lục 2

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Dương Minh Liễu	Thành viên HĐQT	33.229	0,25%	243.909	1,90%	Mua
2	Nguyễn Thị Thảo	Vợ Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	2.900	0,02%	62.900	0,49%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC
CN. Hoàng Văn Hòa



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA
 Phụ lục 1 : DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (mối quan hệ)
I- Người có liên quan của công đồng nội bộ là thành viên HĐQT:											
1	Ông. Kiều Hữu		CT HĐQT								
1.1	Nguyễn Thị Tứ										Vợ
1.2	Kiều Thúy Mai										Con
1.3	Kiều Đức Hòa										Con
2	Ông. Nguyễn Đức Sơn		Thành viên HĐQT								
2.1	Nguyễn Thị Minh Phương										Con
3	Ông. Hoàng Thế Bắc		Thành viên HĐQT								
3.1	Nguyễn Thị Mai										Vợ
3.2	Nguyễn Thị Bích Ngọc										Mẹ
4	Hoàng Văn Hòa		TV								
4.1	Nguyễn Thị Thảo										Vợ
4.2	Hoàng Cúc Phương										Con
4.3	Hoàng Trung Đông										Con
5	Dương Minh Liễu		TV								
II- Người có liên quan của công đồng nội bộ là thành viên Ban (Tổng) Giám đốc:											
1	Hoàng Văn Hòa		Tổng GD								
1.1	Nguyễn Thị Thảo										Vợ



STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (mối quan hệ)
1.2	Hoàng Cúc Phương										Con
1.3	Hoàng Trung Đông										Con
2	Lê Bửu Trương		Phó TGD								
2.1	Trần Thị Thanh Hằng										Vợ
2.2	Lê Bửu Nhật Anh										Con
2.3	Lê Bửu Vĩnh Nguyên										Con
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:											
1			Trưởng BKS								
	Nguyễn Quang Toán										
1.1	Lý Thị Bích Ngọc										Vợ
2	Nguyễn Thị Hậu		TV BKS								
3	Phí Ngọc Tú		TV BKS								

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2019
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
CH. Hoàng Văn Hòa



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Phụ lục 2 : DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản gđịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ	Loại hình ID(CMND/ Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:											
1	Kiều Hữu		CT HĐQT						1,280,038	10.01%	Chốt ngày 20/03/2018
1.1	Nguyễn Thị Tứ		Vợ							0.00%	
1.2	Kiều Thúy Mai		Con						7,997	0.06%	
1.3	Kiều Đức Hòa		Con							0.00%	
2	Nguyễn Đức Sơn		Thành viên HĐQT						321,351	2.51%	Chốt ngày 20/03/2018
2.1	Nguyễn Thị Minh Phượng		Con						95,850	0.75%	
3	Hoàng Thế Bắc		Thành viên HĐQT						119,414	0.93%	Chốt ngày 20/03/2018
3.1	Nguyễn Thị Mai		Vợ							0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Mẹ						150	0.001%	
4	Dương Minh Liễu		TV						243,909	1.91%	Chốt ngày 20/03/2018
5	Hoàng Văn Hòa		Thành viên HĐQT						77,750	0.61%	Chốt ngày 20/03/2018
5.1	Nguyễn Thị Thảo		Vợ						62,900	0.49%	
5.2	Hoàng Cúc Phương		Con							0.00%	
5.3	Hoàng Trung Đông		Con							0.00%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:											
1	Hoàng Văn Hòa		Tổng GD						77,750	0.61%	Chốt ngày 20/03/2018
1.1	Nguyễn Thị Thảo		Vợ						62,900	0.49%	
1.2	Hoàng Cúc Phương		Con							0.00%	
1.3	Hoàng Trung Đông		Con							0.00%	



2	Lê Bửu Trương		Phó TGD					66,250	0.52%	Chốt ngày 20/03/2018
2.1	Trần Thị Thanh Hằng		Vợ						0.00%	
2.2	Lê Bửu Nhật Anh		Con						0.00%	
2.3	Lê Bửu Vĩnh Nguyên		Con						0.00%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Nguyễn Quang Toàn		Trưởng BKS					4,096	0.03%	Chốt ngày 20/03/2018
1.1	Lý Thị Bích Ngọc		Vợ					5,800	0.05%	Chốt ngày 20/03/2018
2	Nguyễn Thị Hậu		TV BKS					10,000	0.08%	Chốt ngày 20/03/2018
3	Phí Ngọc Tú		TV BKS					-	0.00%	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2019

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
CN. Hoàng Văn Hòa

